TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-PT
Ngày: 26/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của bị cáo, người bị hại đối với Bản án sơ thẩm số: 05/2020/HS-ST ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Mầm Non),** sinh năm 1975; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Giang, xã Sơn Giang, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B (chết) và bà Nguyễn Thị S(chết); có vợ Đặng Thị Kim C, sinh năm 1974; có 03 con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo*: Huỳnh Văn L, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn Đá Mài, xã Sơn Thành Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Đình M, Đặng Tấn C, Nguyễn Đình S nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D và Huỳnh Văn L, sinh năm 1988, trú tại thôn Đá Mài, xã Sơn Thành Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên cùng là công nhân bốc sếp gạch tại nhà máy gạch Gia Thành ở thôn Đá Mài, xã Sơn Thành Tây. Khoảng 5 giờ 00 ngày 25/4/2019 D và L xảy ra mâu thuẫn với nhau trong việc bốc xếp gạch, L dùng tay đánh vào mặt D 01 cái. D gọi điện thoại cho vợ là Đặng Thị Kim C nói là D bị đánh bất tỉnh ở nhà máy gạch, nên chị C gọi điện thoại cho vợ của S là Lê Thị T và gọi điện thoại cho M (S và M là anh ruột của D) nói là D bị đánh, nhờ M và S đến để xem D bị thương tích thế nào, chị T nói lại sự việc cho S. Ngay lúc đó, M đến nhà máy gạch còn S đến nhà C (là cháu của D) gọi C cùng đi. Khi gặp L cùng em của L là Huỳnh Văn L1, sinh năm 1994, trú tại Đá Mài, Sơn Thành Tây đang bốc xếp gạch, D và M hỏi lý do đánh D thì bị L1 và L nói lại rồi cả hai dùng gạch ném về phía nhóm của D nên D, M, S và C cùng nhặt gạch ném lại; trong lúc ném nhau qua lại, D cầm một nửa viên gạch ống 4 lỗ ném trúng đầu L gây thương tích. M cầm 01 cây xà beng gần đó định đánh thì L1 bỏ chạy, M đuổi theo quật ngã L1 đè xuống đất, C đến cùng M đè L1. Lúc này, Huỳnh Văn L2(anh ruột L1), sinh năm 1986, trú tại thôn Đá Mài, Sơn Thành Tây cầm gạch chạy đến thì bị C ôm giữ lại, D dùng tay đánh 01 cái trúng vào mặt L2 làm chảy máu mũi. L, L2 và L1 bỏ chạy và nhặt gạch ném về phía nhóm D thì D, M, S và C cũng nhặt gạch ném lại, L bị C ném gạch trúng vào hông trái gây thương tích. Nhóm anh em L chạy ra ngoài nhà máy gạch kéo cổng lại, hai bên dùng gạch ném qua lại một lúc nhưng không trúng ai. Sau đó, nhóm của D lấy xe đi về.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 126/TgT ngày 13/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: thương tích của nạn nhân Huỳnh Văn L1 là 18%; vật tác động: vật có cạnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/TgT ngày 14/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: thương tích của nạn nhân Huỳnh Văn L là 04%; vật tác động: vật có cạnh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày 11/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã tuyên bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Phạt Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình M, Đặng Tấn C mỗi bị cáo 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo; Nguyễn Đình S 01 năm tù, cho hưởng án treo; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/02/2020, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, bị hại Huỳnh Văn L1 kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Bị hại Huỳnh Văn L1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét căn cứ Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại – Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Phạt Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo Nguyễn Đình M, Đặng Tấn C, Nguyễn Đình S; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 00 ngày 25/4/2019 D và L xảy ra mâu thuẫn với nhau trong việc bốc xếp gạch, L dùng tay đánh vào mặt D 01 cái. Sau khi nghe tin D bị đánh thì các anh Nguyễn Đình M, Nguyễn Tấn S và Đặng Tấn C đến để xem D bị thương tích như thế nào. Khi đến gặp L1 cùng em của L1 là Huỳnh Văn L2, đang bốc xếp gạch, D và M hỏi lý do đánh D thì L2 và L1 nói lại rồi cả hai dùng gạch ném về phía nhóm của D nên D, M, S và C cùng nhặt gạch ném lại; trong lúc ném nhau qua lại, D cầm một nửa viên gạch ống 4 lỗ ném trúng đầu L1 gây thương tích và D dùng tay đánh 01 cái trúng vào mặt L làm chảy máu mũi. Hậu quả: L1 bị thương tích 18%; L1 bị thương tích 04% nhưng đã có đơn không yêu cầu khởi tố. Cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử bị

cáo Nguyễn Văn D và các đồng phạm về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của nhiều người chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, bị cáo là người trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích của anh Luận và dùng tay đánh anh Luân gây thương tích nên cần xử phạt nghiêm khắc. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo, người bị hại cũng có một phần lỗi quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo 02 năm tù và không cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Bị cáo và người bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không phát sinh tình tiết gì mới tại cấp phúc thẩm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa - giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại - Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D – 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Tây Hòa(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện Tây Hòa(2);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Hùng